

Bản án số: 03/2021/HS-ST

Ngày: 11/01/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG -TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Nhan.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Công Hoan; bà Hà Thị Thúy.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Hồng Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Đỗ Văn Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 169/2020/HSST ngày 12/11/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 175/2020/HSST-QĐ ngày 30/12/2020, đối với bị cáo:

Phạm Văn H, sinh năm 1987; ĐKKHKT: Thôn D, xã Đ, huyện N, tỉnh Hải Dương; Chỗ ở: khu T, phường T1, thành phố H1, tỉnh Hải Dương; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 9/12; Con ông: Ông Phạm Văn C và bà Trần Thị P; Gia đình có 03 anh em. Bị cáo là con thứ nhất; Vợ: Lưu Thị T1, sinh năm 1988; Bị cáo có 03 con, lớn sinh năm 2014, nhỏ sinh năm 2016; Tiền án, tiền sự: Chưa; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 26/7/2020, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương. *Có mặt tại phiên tòa.*

- Bị hại: Anh **Hoàng Sỹ T2**, sinh năm 1978; Hiện cư trú tại: Số nhà 23 phố K, Khu 3, phường B, thành phố H1, tỉnh Hải Dương. *Có mặt.*

- Người làm chứng: Anh Đoàn Doãn D1, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Khu 4 phường B, thành phố H1, tỉnh Hải Dương. *Vắng mặt.*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Phạm Văn H và anh Hoàng Sỹ T2, anh Đoàn Doãn D1 ở khu 3 và khu 4, phường B, thành phố H1 là bạn bè quen biết nhau từ trước. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 11/7/2019, H cùng anh T2, anh D1 đến nhà anh Hoàng Sỹ S ở khu 3, phường B, thành phố H1 uống bia. Quá trình uống bia thì H, anh S, anh D1, anh T2 có cá cược bằng hình thức chơi đầu đít với nhau được

thua bằng giá trị 01 kết bia Hà Nội, khi chơi anh D1 thắng nên anh T2, anh S mỗi người phải chịu một nửa tiền mua kết bia. Khoảng 13 giờ 30 phút cùng ngày anh D1, H về nhà anh D1 ở khu 4, phường B, thành phố H1 nghỉ trưa, khoảng 15 phút sau anh S, anh T2 cũng đến nhà anh D1 để anh T2 lấy chìa khóa xe máy. Lúc này giữa anh T2 và anh D1 có xảy ra tranh cãi, đánh nhau liên quan đến tiền mua kết bia nên H vào để can ngăn thì bị anh T2 dùng tay phải đâm vào mí mắt trái của H làm rách da chảy máu. Do bị thương nên H đi vào nhà vệ sinh rửa vết thương còn anh T2 và anh D1 vẫn đánh nhau. Anh T2 bỏ chạy ra ngoài ngõ trước cửa nhà anh D1. Khi rửa vết thương xong đi ra, do nghĩ đến việc lúc trước bị anh T2 đánh nên H bực tức đuổi theo anh T2 và nhặt 01 viên gạch vỡ loại gạch chỉ đặc có kích thước khoảng (8x5x5)cm ở đồng gạch gần trụ cổng nhà anh D1, khi anh T2 đang chạy lùi cách H khoảng 4-5m thì H cầm gạch ở tay phải ném trúng vào vùng trán trái của anh T2. Anh T2 bỏ chạy sau đó được chị Trần Thị A (là vợ anh T2) đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương đến ngày 19/7/2019 thì ra viện. Còn H được anh D1 đưa đến Bệnh viện Đại học kỹ thuật y Hải Dương sơ cứu vết thương. Ngày 15/7/2019, chị Trần Thị A có đơn tố giác tội phạm đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương. Ngày 24/10/2019, anh Hoàng Sỹ T2 có đơn yêu cầu khởi tố vụ án.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 114 ngày 27/4/2020, Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: Chấn thương sọ não gây vỡ lún xương trán, tụ máu ngoài màng cứng trán trái, đã mổ xử lý. Hiện ổn định không di chứng thần kinh, khuyết xương sọ vùng trán 2 bên kích thước 34mm, đáy chắc, để lại sẹo vết thương, mô vùng trán ảnh hưởng thẩm mỹ. Tổn thương có đặc điểm do vật tày gây ra. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 44%.

Tại Công văn số 34/CV, ngày 05/7/2020, Phòng giám định pháp y Bệnh viện đa khoa tỉnh Hải Dương xác định: Hòn gạch chỉ vỡ có kích thước (8x5x5)cm là một dạng của vật tày, khi người khác dùng viên gạch này, đứng cách anh T2 4-5 mét ném thì có thể gây ra tổn thương cho anh T2.

Vật chứng: Đối với 01 viên gạch chỉ kích thước khoảng (8x5x5)cm H dùng để ném anh T2, sau khi ném H không xác định được vị trí rơi ở đâu, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Hải Dương đã tiến hành rà soát nhưng không thu giữ được.

Trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã tác động gia đình bồi thường cho anh Hoàng Sỹ T2 với tổng số tiền 50.000.000 đồng bao gồm các khoản theo quy định. Anh T2 không đề nghị bị cáo bồi thường thêm khoản nào khác.

Tại Cáo trạng số 160/CT-VKSTPHD, ngày 10/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo Phạm Văn H về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, rất ân hận về hành vi phạm tội của mình và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại là anh Hoàng Sỹ T2 xác định sự việc xảy ra có một phần lỗi của anh, bị cáo đã bồi thường cho anh số tiền 50.000.000đ gồm tất cả các khoản theo quy định nên không yêu cầu thêm khoản nào khác và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H về tội “Cố ý gây thương tích”; Về hình phạt chính: Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn H từ 4 năm 6 tháng đến 5 năm tù, thời hạn tính từ ngày 26/7/2020; Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về xử lý vật chứng, Trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo Phạm Văn H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 11/7/2019 tại trước cửa nhà của anh Đoàn Doãn D1 ở khu 4, phường B, thành phố H1, do bức tức về việc trước đó anh Hoàng Sỹ T2 dùng tay đâm vào mi mắt Phạm Văn H làm rách da, chảy máu nên H đã dùng 01 viên gạch chỉ đặc kích thước khoảng (8x5x5)cm cầm bằng tay phải ném vào vùng trán anh Hoàng Sỹ T2. Hậu quả, anh T2 bị chấn thương sọ não gây vỡ lún xương trán, tụ máu ngoài màng cứng trán trái với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 44% (tại thời điểm giám định).

Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến quyền bất khả xâm phạm về sức khỏe con người được pháp luật bảo vệ. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức việc dùng gạch vỡ ném vào trán anh T2 có thể gây ra thương tích cho anh T2 là vi phạm pháp luật nhưng do bức tức vì bị anh T2 đánh trước đó và ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo gây thương tích cho anh T2 với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 44% nhưng do bị cáo dùng gạch được xác định là “hung khí nguy hiểm” thuộc trường hợp quy định tại điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự. Do vậy hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự. Nên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương truy tố bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Vì vậy, cần áp dụng một hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của

bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt biết tôn trọng, chấp hành pháp luật và phòng ngừa chung trong xã hội.

[2] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tác động gia đình để bồi thường cho anh T2, anh T2 có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, hơn nữa sự việc xảy ra có một phần lỗi của anh T2 đã đánh bị cáo trước nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên cần áp dụng cho bị cáo dưới khung hình phạt theo quy định tại khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự.

[3] Trách nhiệm dân sự: Bị cáo H đã tác động gia đình bồi thường cho anh T2 với tổng số tiền 50.000.000 đồng bao gồm các khoản. Anh T2 không đề nghị bị cáo bồi thường thêm khoản nào khác nên không phải giải quyết.

[4] Về vật chứng: Quá trình điều tra không thu giữ được hòn gạch bị cáo gây thương tích cho anh T2 nên không phải xử lý.

[5] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[6] Về vấn đề khác: Đối với anh Đoàn Doãn D1 mặc dù có hành vi dùng chân, tay đánh, đuổi anh T2 nhưng thực hiện trước khi H dùng gạch ném anh T2, anh D1 không hô hào kích động, không bàn bạc với bị cáo H về việc dùng gạch ném anh T2 nên không có căn cứ xác định anh D1 đồng phạm với bị cáo trong việc gây thương tích cho anh T2; Đối với anh Hoàng Sỹ T2 có hành vi dùng tay đánh vào vùng mắt của bị cáo H làm rách da chảy máu, bị cáo H có đơn từ chối giám định thương tích. Công an thành phố Hải Dương đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh Đoàn Doãn D1, anh Hoàng Sỹ T2 về hành vi đánh nhau là phù hợp. Đối với chị Lưu Thị T1 bị cáo nhờ lo liệu tiền để bồi thường cho anh T2 thay bị cáo, chị T1 không yêu cầu bị cáo phải hoàn trả số tiền này nên chị T1 không còn là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[7] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 3 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54 Bộ luật hình sự; Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu nộp, quản lý sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn H phạm tội "Cố ý gây thương tích".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Văn H 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam (ngày 26/7/2020).

3. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Văn H phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 11/01/2021).

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND thành phố Hải Dương;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT- Công an TP Hải Dương;
- Chi cục THADS thành phố Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Nhan